

Số: 485/2019/QĐST- HNGĐ

Quận 7, ngày 30 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/7/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 362/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2015 về việc “Tranh chấp xác định cha, mẹ cho con”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc S sinh năm 1963; địa chỉ: Số 37 đường B, phường C, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1983; địa chỉ: số 11.03D24, Khu phố D, phường E, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Ngọc S, sinh năm 1963 không phải là cha của trẻ Lê Nguyễn Ngọc K (nam), sinh ngày 15/02/2016 trong giấy khai sinh số 142 do UBND phường F, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2016 và trẻ Lê Tuấn A (nam) sinh ngày 01/02/2012 trong giấy khai sinh số 534 quyền số 03/2012 do UBND phường F, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/11/2012.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lê Ngọc S tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 hoàn trả cho ông Lê Ngọc S số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai số theo biên lai số

AA/2018/0031130 ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (X.Duyên).

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Đức